

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D.X
TỈNH QUẢNG NAM

Bản án số: 56/2025/HS-ST

Ngày: 30/6/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D.X, TỈNH QUẢNG NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự Soái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Sơn và ông Lê Trung Thiêng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện D.X.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D.X tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Tình- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D.X, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **46/2025/TLST-HS** ngày 19 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **51/2025/QĐXXST-HS** ngày 19 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Đỗ Phú V; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10/7/1998 tại: huyện Đ.L, tỉnh Quảng Nam; Nơi thường trú và nơi ở: thôn H, xã Đ, huyện Đ.L, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Đỗ Phú B, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; *Có mặt tại phiên tòa.*

* **Bị hại:** Ông **Trần Minh V**, sinh năm 1989; trú tại: thôn Th, xã D, huyện D.X, tỉnh Quảng Nam; *Vắng mặt.*

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông **Nguyễn Hữu A**, sinh năm 1982; trú tại: khối phố V, phường Đ, thị xã Đ.B, tỉnh Quảng Nam; *Vắng mặt.*

- Bà **Đỗ Thị L**, sinh năm 2000; trú tại: thôn H, xã Đ, huyện Đ.L, tỉnh Quảng Nam; *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 11 phút ngày 09/3/2025, Đỗ Phú V đi xe máy BKS: 43S1-4141 mượn của ông Nguyễn Hữu A (*sinh năm: 1982, trú tại: khối phố V, phường Đ, thị xã Đ.B, tỉnh Quảng Nam*) chạy ngang qua nhà ông Trần Minh V (*sinh năm 1989; trú tại: thôn Th, xã D, huyện D.X, tỉnh Quảng Nam*), thì nhìn thấy chiếc điện thoại hiệu iPhone 11 Pro Max do ông V để trên bàn đá trước sân nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng không có người trông giữ, V dừng xe đi bộ vào

nhà lấy trộm chiếc điện thoại trên rồi điều khiển xe đi về phía Bắc. Do lo sợ bị phát hiện nên khi điều khiển xe cách nhà ông V khoảng hơn 100 mét thì V dừng lại và vứt điện thoại vào lề đường bên phải theo chiều đang đi, sau đó tiếp tục điều khiển xe chạy về hướng xã T thì bị lực lượng chức năng phát hiện, mời về làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Phú V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 03/KLĐG-HĐĐGTS ngày 18/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện D.X xác định giá trị tài sản của điện thoại iPhone 11 Pro Max màu xanh rêu gắn kèm ốp lưng màu xanh rêu tại thời điểm bị mất trộm là 3.840.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 46/CT-VKSDX ngày 15/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D.X đã truy tố bị cáo Đỗ Phú V về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Phú V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tất cả khai nhận phù hợp lời khai của bị cáo như đã cung cấp trong giai đoạn điều tra.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về các quyết định tố tụng và hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D.X và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Việc vắng mặt của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hồ sơ vụ án đã có đủ lời khai cần thiết cho giải quyết vụ án nên căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về hành vi, căn cứ buộc tội bị cáo: Xét lời nhận tội của bị cáo Đỗ Phú V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản sự việc; biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra sự việc; kết luận định giá tài sản; vật chứng thu giữ cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 09/3/2025 bị cáo Đỗ Phú V đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại iPhone 11 Pro Max trị

giá 3.840.000 đồng của ông Trần Minh V trú tại thôn Th, xã D, huyện D.X, tỉnh Quảng Nam.

Vì vậy, hành vi và hậu quả nêu trên của bị cáo Đỗ Phú V đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) như nội dung truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo hộ, đồng thời xử phạt nghiêm minh những ai có hành vi xâm phạm bất hợp pháp đến quyền sở hữu tài sản đó. Lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, bị cáo lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi mà bị cáo gây ra là hết sức nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ra nhiều tác hại xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, theo quy định pháp luật nên cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo giáo dục riêng, đồng thời rèn đe phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội, tỏ rõ sự ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, trong vụ án này bị cáo chỉ phạm tội nhất thời, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) cho bị được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại ông Trần Minh V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max màu xanh rêu, gắn kèm ốp lưng màu xanh rêu cho chủ sở hữu Trần Minh V; trả lại 01 xe mô tô BKS: 43S1-4141, nhãn hiệu Dream Boss, màu nâu cho chủ sở hữu ông Nguyễn Hữu A và trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu xanh dương cho chủ sở hữu bà Đỗ Thị Lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tang vật của vụ án là 01 áo khoác dài tay màu đen; 01 đôi dép màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu xanh sọc trắng và 01 khẩu trang y tế màu xanh dương thu giữ của bị cáo Đỗ Phú V. Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa bị cáo V không yêu cầu trả lại và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Về vấn đề liên quan đến vụ án: Xe máy BKS: 43S1-4141, nhãn hiệu Dream Boss, màu nâu qua xác minh là tài sản thuộc sở hữu của ông Nguyễn Hữu A (*sinh năm: 1982, trú tại: khối phố V, phường Đ, thị xã Đ.B, tỉnh Quảng Nam*). Bị cáo Đỗ Phú V điều khiển xe máy nói trên đến thôn Th, xã Đ, huyện Đ.X thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì ông A không hề biết vì bị cáo Đỗ Phú V nói với ông A là “mượn xe đi công việc”. Do đó, Nguyễn Hữu A không có vai trò giúp sức, đồng phạm với bị cáo Đỗ Phú V. Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe trên cho ông A là phù hợp.

Đối với bà Đỗ Thị L (*sinh năm: 2000, trú tại: H, xã Đ, huyện Đ.L, tỉnh Quảng Nam*), vào ngày 09/3/2025 có cho bị cáo Đỗ Phú V mượn một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu xanh dương, qua xác minh bị cáo Đỗ Phú V mượn vì điện thoại bản thân bị hư và để phục vụ cho việc liên lạc với gia đình cho nên không liên quan đến hành vi trộm cắp của bị cáo Đỗ Phú V, do đó Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại cho bà L là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Phú V** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Phú V **06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **12 (Mười hai)** tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 30/6/2025*).

Giao bị cáo Đỗ Phú V cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ.L, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách án treo, nếu bị cáo Đỗ Phú V cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: **01 (Một)** áo khoác dài tay màu đen; **01 (Một)** đôi dép màu đen; **01 (Một)** mũ bảo hiểm màu xanh sọc trắng và **01 (Một)** khẩu trang y tế màu xanh dương.

(Các vật chứng trên hiện đang được Công an tỉnh Quảng Nam quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Phú V phải chịu **200.000** đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 30/6/2025*). Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc từ ngày niêm yết bản sao bản án sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Chi cục THADS huyện D.X;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Tự Soái

